

Bản án số 109/2017/HSST
Ngày 13 - 9 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thiệm

Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đăng Khoa

Ông Đỗ Huy Hoàng.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Anh Vinh - cán bộ Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 116/2017/HSST ngày 09 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm 1996; ĐKNKTT: Đội 8, xã A, huyện D, thành phố Hải Phòng; tạm trú: Thôn E, xã F, huyện B, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; con ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1970 và bà Trần Thị V (đã chết); vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/4/2017 đến ngày 05/5/2017 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Nguyên đơn dân sự: Công ty TNHH W; địa chỉ: Lô K2 Khu G, xã H, huyện B, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Nguyễn Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 23/4/2017, lợi dụng việc camera an ninh không hoạt động, Nguyễn Văn C đã lén lút chiếm đoạt số tài sản có tổng trị giá 38.350.000 đồng của Công ty W.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra công an huyện B đã trả lại tài sản là 03 máy tính xách tay, 03 chuột máy tính, 01 dây kết nối, 01 túi xách màu đen cho đại diện của Công ty W

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn C khai nhận:

Nguyễn Văn C là nhân viên bảo vệ của Công ty TNHH W Việt Nam, viết tắt là Công ty W (là doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài), trụ sở tại Lô K2 Khu G, xã H, huyện B, thành phố Hải Phòng. Ngày 23/4/2017 (Chủ nhật), C được phân công trực một mình từ 06 giờ đến 18 giờ tại chốt A1 - cổng chính của công ty. Do biết công ty W mất điện, hệ thống camera an ninh không hoạt động, nhân viên công ty nghỉ làm nên C nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, C dùng thẻ từ “Quest 07”, trên mặt thẻ đề số 05 (loại thẻ dành cho khách đến liên hệ công tác) để tại phòng bảo vệ mở khóa từ cửa kính khu văn phòng công ty. Sau đó, C lần lượt đi vào phòng ông Lee Ki H1 (quốc tịch Hàn Quốc) - Tổng giám đốc Công ty và phòng ông Kim Jae B1 (quốc tịch Hàn Quốc) - Phó tổng giám đốc Công ty, rồi đi đến bàn làm việc của bà Nguyễn Thương H2 là kế toán trưởng Công ty lần lượt lấy đi 03 chiếc máy tính xách tay kèm theo 03 chuột máy tính, 01 đoạn dây kết nối rồi đựng trong túi xách vải màu đen nhãn hiệu Dell, các tài sản này đều là tài sản của Công ty W. C xách túi xuống phòng bảo vệ cất giấu vào tủ cá nhân và tiếp tục làm việc. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, trước khi bàn giao ca trực, C mang túi xách đựng tài sản vừa lấy được để tại vồng xe máy của C. Sau khi bàn giao ca trực xong, C đi xe máy về nhà trọ ở thôn E, xã F, huyện B, Hải Phòng và cất giấu tài sản vừa lấy được trong tủ quần áo.

Sáng ngày 24/04/2017, Công ty W phát hiện mất trộm tài sản đã trình báo Công an huyện B, thành phố Hải Phòng. Cùng ngày, khi Cơ quan Công an đến làm việc, chị Nguyễn Thị M (là chị gái của Nguyễn Văn C) đã tìm và giao nộp toàn bộ tài sản do C cất giấu trong tủ quần áo tại nhà thuê trọ của hai chị em C.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 25/04/2017 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự UBND huyện B kết luận: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu LG 15U56; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu LG 15N54; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell (XF6C61), 03 chuột máy tính, 01 dây kết nối do C lấy của công ty W có tổng trị giá là 38.350.000 đồng (ba mươi tám triệu, ba trăm năm mươi ngàn đồng).

Tại Bản Cáo trạng số 117/CT-VKS-P1 ngày 09 tháng 8 năm 2017, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố Nguyễn Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p, h khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Nguyễn Văn C, tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt Nguyễn Văn C: Từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo cùng các tài liệu tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người làm chứng, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định, phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Ngày 23/4/2017, lợi dụng việc camera an ninh không hoạt động, Nguyễn Văn C đã lén lút chiếm đoạt số tài sản gồm 01 máy tính xách tay nhãn hiệu LG 15U56; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu LG 15N54; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Dell (XF6C61), 03 chuột máy tính, 01 dây kết nối có tổng trị giá 38.350.000 đồng của Công ty W.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, tuy nhiên hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của doanh nghiệp mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự chung, nhất là với những doanh nghiệp nước ngoài đầu tư trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Vì vậy, cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự.

[1] *Xét tình tiết định khung hình phạt:* Tài sản bị cáo trộm cắp theo Kết luận định giá tài sản là 38.350.000 đồng nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

[2] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phạm các tình tiết tăng nặng; có các tình tiết giảm nhẹ là: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt không lớn đã được thu hồi trả lại cho nguyên đơn dân sự, vì vậy căn cứ điểm b, p, h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] *Xét điều kiện:* Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, do vậy không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét hoàn cảnh bị cáo gia đình khó khăn, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Công ty W đã nhận lại tài sản đầy đủ, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Nguyễn Văn C: 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho UBND xã A, huyện D, thành phố Hải Phòng theo dõi giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thiệm